

# Tướng Lê Quang Lưỡng: Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù Ở Bình Long

05/08/2000

Vương Hồng Anh

## \* Lữ đoàn 1 Nhảy Dù trong đội hình của lực lượng Tổng trừ bị QL.VNCH

Là một trong ba lữ đoàn của Sư đoàn Nhảy Dù, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù là hậu thân của Chiến đoàn 1 Nhảy Dù, được thành lập từ năm 1966 sau khi binh chủng Nhảy Dù được phát triển lên cấp Sư đoàn vào ngày 1 tháng 12/1965. Đến 1/11/1967, chiến đoàn được cải danh thành lữ đoàn. Trong trận chiến Hạ Lào vào tháng 2/1971, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù là một trong những nỗ lực chính tấn công các đơn vị chủ lực của CSBV. Khi cuộc chiến mùa hè bùng nổ, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù đã có mặt tại chiến trường Bình Long ngay từ giai đoạn đầu, đến hạ tuần tháng 6/1972, Lữ đoàn này được điều động ra tăng viện cho chiến trường Trị Thiên. Cùng với Lữ đoàn 2 và 3, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù đã tung lực lượng truy kích các đơn vị thuộc sư đoàn 304 CSBV, án ngữ phía Tây tỉnh Quảng Trị, đánh bật CQ ra khỏi khu vực núi Tân Téo (phía Tây Bắc La Vang) mở rộng khu vực kiểm soát đến tận bờ Nam sông Thạch Hãn.

## \* Lữ đoàn trưởng Lê Quang Lưỡng và Lữ đoàn 1 Nhảy Dù

Khi trận chiến Bình Long xảy ra vào mùa hè 1972, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù được tăng phái cho Quân đoàn 3 để tiếp ứng cho An Lộc. Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 1 Nhảy Dù lúc bấy giờ là đại tá Lê Quang Lưỡng, xuất thân khóa 4 Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức (cùng khóa với trung tướng Ngô Quang Trưởng), phục vụ tại binh chủng Nhảy Dù từ khi mãn khóa vào tháng 6/1964. Từ đó cho đến tháng 4/1975, ông đã trải qua các chức vụ chỉ huy từ cấp trung đội đến sư đoàn của binh chủng Nhảy Dù. Từ 1965 đến 1972, ông đã lần lượt đảm nhận các chức vụ trọng yếu như sau: Ở cấp bậc thiếu tá, tháng 1/1965, ông giữ chức tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù mới thành lập; đầu năm 1968, ông được cử giữ chức Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 1 Nhảy Dù, lần lượt thăng cấp trung tá rồi đại tá.

Tháng 8/1972, lữ đoàn trưởng Lê Quang Lưỡng được cử giữ chức phụ tá Hành quân tư lệnh Sư đoàn Nhảy Dù. Cuối tháng 8/1968, ông được Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu thăng cấp chuẩn tướng, và sau đó, ông được bổ nhiệm giữ chức tư lệnh phó, xử lý thường vụ chức vụ tư lệnh Sư đoàn Nhảy Dù để tạm thay trung tướng Dư Quốc Đống bị bệnh. Lúc bấy giờ bộ Tư lệnh Hành quân Sư đoàn Nhảy Dù đặt tại căn cứ Hiệp Khánh, cách Huế 17 km về phía Bắc. Đến tháng 11/1972, trung tướng Dư Quốc Đống xin từ nhiệm vì lý do sức khỏe, chuẩn tướng Lê Quang Lưỡng chính thức đảm nhận chức vụ tư lệnh Sư đoàn Nhảy Dù.

Sau đây là bài viết về thể trận của Lữ đoàn 1 Nhảy Dù do tướng Lưỡng chỉ huy khi ông còn là đại tá lữ đoàn trưởng. Phần này được biên soạn dựa theo chiến sử của Sư đoàn Nhảy Dù được phổ biến trong KBC, hồi ký của cựu chuẩn tướng Lê Quang Lưỡng, bài viết của cựu trung tướng Ngô Quang Trưởng phổ biến trong bộ chiến sử của Trung tâm Quân sử Lục quân Hoa Kỳ, tài liệu của tác giả Trần Phan Anh, và tài liệu riêng của VB.

## \* Lữ đoàn trưởng Lê Quang Lưỡng và kế hoạch đổ quân xuống An Lộc

Theo sự điều động của bộ Tư lệnh Quân đoàn 3, ngày 6 tháng 4/1972, bộ chỉ huy Lữ đoàn 1 Nhảy Dù và 3 tiểu đoàn thống thuộc: 5, 6 và 8 được vận chuyển lên Lai Khê-bản doanh của

Sư đoàn 5 Bộ binh, thuộc địa phận tỉnh Bình Dương. Ngày 7 tháng 4/1972, toàn lữ đoàn khởi động cuộc hành quân bằng đường bộ từ Lai Khê lên Chơn Thành-quận cực Nam tỉnh Bình Long. Nhiệm vụ của Lữ đoàn 1 Nhảy Dù là tảo thanh các đơn vị Cộng quân dọc theo Quốc lộ 13 từ Chơn Thành đến An Lộc. Khi qua khỏi Chơn Thành khoảng 6 km về hướng Bắc, và còn cách An Lộc 15 cây số, đoàn quân giải tỏa đã gặp sự kháng cự mạnh của 1 trung đoàn thuộc Công trường 7 CSBV ở Suối Tàu Ô. Địch quân đã lập các cụm chốt cố thủ liên hoàn bắn trả dữ dội vào các đơn vị Nhảy Dù.

Ngày 14 tháng 4/1972, tại căn cứ Lai Khê, trung tướng Nguyễn Văn Minh, tư lệnh Quân đoàn 3, đã họp cùng với trung tướng Dư Quốc Đống, tư lệnh Sư đoàn Nhảy Dù, và đại tá Lê Quang Lưỡng, lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 1 Nhảy Dù. Tại buổi họp này, trung tướng Minh đã nhận định tình hình trận chiến An Lộc. Theo tướng Minh, An Lộc đang bị Cộng quân siết chặt vòng vây, lực lượng trú phòng không tung ra ngoài được để hoạt động. Số quân sĩ thương vong vì bị pháo kích ngày càng gia tăng, trong tình thế đó, cần phải lập một đầu cầu vào An Lộc để mở rộng tầm hoạt động của quân trú phòng. Các mặt ở hướng Bắc, Tây, Nam đều bị phong tỏa. Chỉ còn mặt Đông Nam chưa bị địch quân khống chế, ở đây có những ngòi đồi thoải, thuận tiện cho cuộc đổ quân trực thăng vận, và lực lượng nhận lãnh trách nhiệm khó khăn và nguy hiểm này là Lữ đoàn 1 Dù.

Sau cuộc họp, đại tá Lê Quang Lưỡng bay quan sát vị trí trận địa để chọn bãi đổ quân. Sau 5 vòng bay, vị lữ đoàn trưởng đã chọn ấp Srok Ton Cui, cách An Lộc 4 km về phía Đông, để các đơn vị đổ bộ. Theo kế hoạch, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù được thả xuống trước để khai quang bãi đáp. Ngày hôm sau, 15 tháng 4/1972, Tiểu đoàn 5 và Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù và bộ chỉ huy Lữ đoàn 1 Nhảy Dù trực thăng vận xuống khu vực này. Sau khi đã hoàn tất cuộc đổ quân, Tiểu đoàn 5 và Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù chia làm 2 cánh tiến quân vào thị xã An Lộc, trong khi đó, tiểu đoàn 6 Nhảy Dù ở lại làm lực lượng đoạn hậu và án ngữ Đồi Gió.

Tiếp tục kế hoạch điều quân, đại tá Lê Quang Lưỡng cho lệnh Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù bung ra lục soát về phía Tây thị xã An Lộc. Trên đường tiến quân, do bị Cộng quân pháo kích dữ dội nên tiểu đoàn đã chuyển về hướng Nam, cùng lúc đó, Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù cũng nhận được lệnh ra tiếp ứng để mở rộng vòng đai, nhằm lập bãi nhận hàng tiếp tế do phi cơ thả dù.

Ngày 19 tháng 4/1972, Cộng quân điều động 2 trung đoàn 141 và 275 CSBV tấn công cường tập vào bộ chỉ huy Lữ đoàn 1 Nhảy Dù tại đồi 169 và Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù tại đồi Gió. Trước áp lực quá nặng của địch, đại tá Lê Quang Lưỡng gọi máy cho phép trung tá Nguyễn Văn Đĩnh, tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, được toàn quyền quyết định về kế hoạch triệt thoái. Trung tá Đĩnh cùng với 2 đại đội 60, 62 di chuyển theo ngọn đồi xuống ấp Srok Ton Cui, nơi đây đại đội 61 đang hoạt động; 2 đại đội 63 và 64 còn lại do thiếu tá Phạm Kim Bằng chỉ huy tiếp tục án ngữ cao địa. Cánh quân do trung tá Đĩnh chỉ huy bị Cộng quân chặn đánh và cuối cùng phải triệt thoái về hướng Nam; sau đó được trực thăng Không quân VNCH bốc được và chở về Lai Khê chỉnh trang; cánh quân còn lại của tiểu đoàn 6 Nhảy Dù và bộ chỉ huy Lữ đoàn 1 Nhảy Dù rút vào An Lộc. Riêng pháo đội 105 ly với 6 khẩu đội được lệnh phá hủy tất cả súng trước khi rút lui.

#### **\* Lữ đoàn 1 Nhảy Dù và những trận đánh lớn tại An Lộc**

Trong cuộc rút quân khỏi Đồi Gió, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đã được Không quân yểm trợ bằng 3 phi tuần xuống các vị trí của Cộng quân quanh vòng đai của lộ trình rút quân. Rạng ngày 21 tháng 4/1972, Cộng quân pháo kích 2 ngàn quả đạn vào tuyến phòng ngự của lực lượng VNCH, trong đó có các cụm điểm trọng yếu do Lữ đoàn 1 Nhảy Dù phụ trách. Tiếp đó, đêm

22 rạng ngày 23/4/1972, Cộng quân tung thêm quân tấn công vào khu vực trách nhiệm của Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù ở cửa Nam An Lộc. Cán quân bộ binh địch tấn công vào tuyến phòng ngự của Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù có 1 chi đội chiến xa gồm 2 T- 54 và 2 PT-76 của CQ yểm trợ. Lúc này quân trú phòng đã được trang bị vũ khí bắn chiến xa mới mang tên XM 202 cải biến từ M 72, có thể bắn liên tiếp 4 phát, với sức nóng 3,600 độ Fahrenheit mỗi trái. Cả 4 chiến xa đều bị chiến binh Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù bắn cháy rụi. Ngoài ra tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù còn liên lạc qua hệ thống truyền tin không lực với phi cơ C-130 có gắn đại bác 105 ly bắn theo sự hướng dẫn của ra đa hạ luôn một đội chiến xa CQ gồm 5 chiếc đang di chuyển.

Ngày 11 tháng 5/1972, Cộng quân tấn công cường tập vào các vị trí phòng ngự của lực lượng VNCH tại mặt Đông và Đông Bắc, vài đơn vị trú phòng báo cáo về bộ Tư lệnh Hành quân là tuyến phòng ngự có thể bị địch quân tràn ngập. Tướng Lê Văn Hưng đã điều động 1 thành phần của Lữ đoàn 1 Nhảy Dù tiếp ứng. Đơn vị này có nhiệm vụ chặn đứng mũi xâm nhập của đối phương. Sự tăng viện của Lữ đoàn 1 Nhảy Dù đã có hiệu quả ngay lập tức, Cộng quân đã không thể tiến xa được. Về Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, sau khi rút khỏi Đồi Gió và được tập trung tại Lai Khê để tái chỉnh trang, đầu tháng 6/1972, tiểu đoàn này cùng với Trung đoàn 33/Sư đoàn 21 BB và Trung đoàn 15/Sư đoàn 9 BB đã khởi động cuộc hành quân giải tỏa áp lực Cộng quân trên Quốc lộ 13 để tiến về An Lộc tăng viện cho quân trú phòng. Ngày 8 tháng 6/1972, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đã bắt tay được với Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù.

Cũng cần ghi nhận rằng, theo sự phối trí của bộ Tư lệnh mặt trận An Lộc, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù trách nhiệm mặt Nam An Lộc, còn Trung đoàn 8 Bộ binh do đại tá Mạch Văn Trường chỉ huy, trách nhiệm phía Bắc An Lộc. Một hôm, nghe tin đại tá Trường bị thương, đại tá Lưỡng đã vượt vòng đai phòng thủ đến thăm và nói với đại tá Trường: lúc này bị thương là chết rồi. Đại tá Trường kể với vị lữ đoàn trưởng Nhảy Dù về áp lực địch quá nặng ở mặt Bắc, đại tá Lưỡng đã chỉ dẫn cho đại tá Trường biến chế mìn để chặn đường tiến quân của địch. Làm theo cách của đại tá Lưỡng, vị trung đoàn trưởng trung đoàn 8 Bộ binh đã cho quân sĩ biến chế mìn theo công thức: cứ hai đầu đạn 155 ly với ngòi nổ thành một quả mìn. Chính với loại mìn biến chế này, trong các đợt tấn công kế tiếp của đối phương, quân trú phòng đã hạ nhiều chiến xa của Cộng quân.

## Vương Hồng Anh

**Nguồn:** <https://vietbao.com/a31139/tuong-le-quang-luong-lu-doan-1-nhay-du-o-binh-long>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 11200 TÁC PHẨM**